

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/HS-ST

Ngày: 10/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Kế;
2. Ông Nguyễn Thành Đô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Ph**, sinh ngày 06/10/2006, tại thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn L, xã ĐT (nay là xã HT), huyện TL, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1975 và bà Vũ Thị S, sinh năm 1982; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Lê Hồng Ph1, sinh ngày 28/01/2006 “*Có mặt*”

Địa chỉ: Thôn A, xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Thị S, sinh năm 1982 “*Có mặt*”

Địa chỉ: Thôn L, xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

- Chị Vũ Thị Yên Nh, sinh ngày 27/5/2006 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Hồ Sỹ Ph3, sinh ngày 31/01/2006 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn TD, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Thiện Nh1, sinh ngày 13/11/2006 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn C, xã TD, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Đặng Thị L1, sinh năm 1988 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn Đ, xã ĐĐ, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Nguyễn Thị Phương M, sinh năm 1988 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Xóm T, Tổ dân phố K, phường LS, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1979 “*Có mặt*”

Địa chỉ: Thôn PO, xã M, huyện PC, tỉnh Hưng Yên.

- Bà Lê Thị L2, sinh năm 1973 “*Có mặt*”

Địa chỉ: Thôn T, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Nguyễn Thị Vân K, sinh năm 1978 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn H, xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Hà Quang V, sinh năm 1978 “*Vắng mặt*”

Địa chỉ: Thôn PT, xã S, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 28/6/2024, Nguyễn Ngọc Ph và Lê Hồng Ph1 ngồi cùng Phòng thi số 0713 tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 môn thi Ngoại ngữ tại điểm thi trường THCS và THPT HHT, thuộc thôn TL, xã TL, huyện Tiên Lữ, Lê Hồng Ph1 một mình ngồi ở bàn phía trước còn Nguyễn Ngọc Ph ngồi một mình ở bàn liền kề phía sau (tính từ phía bục giảng xuống). Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi có báo hiệu kết thúc phần thi môn Ngoại Ngữ, các học sinh đang thực hiện việc nộp bài thi. Do bức xúc việc Lê Hồng Ph1 nợ 200.000 đồng mà Ngọc Ph đòi nhiều lần nhưng không trả nên Nguyễn Ngọc Ph tay phải cầm một con dao dọc giấy, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng, kích thước (9x0,18)cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, kích thước (13x3)cm (do Nguyễn Ngọc Ph mang theo từ trước để dọc giấy thi), tay trái túm vào cổ áo phía sau của Lê Hồng Ph1 rồi kéo về phía sau và dùng dao đâm 6-7 nhát vào vùng cổ, vùng mặt, vùng trán Lê Hồng Ph1. Lê Hồng Ph1 vùng dậy bỏ chạy lên phía cửa ra vào trên bục giảng rồi chạy ra hành lang và chạy xuống tầng một sau đến phòng y tế, Nguyễn Ngọc Ph không đuổi theo. Hậu quả: Lê Hồng Ph1 bị thương tích và được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao loại dao dọc giấy, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng, kích thước (9x0,18)cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, kích thước (13x3)cm được niêm Ph trong hộp cattong kí hiệu D1.

Ngày 12/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích trên cơ thể người sống đối với

anh Lê Hồng Ph1, anh Ph1 kiên quyết từ chối giám định. Ngày 30/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL tiếp tục ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích qua hồ sơ bệnh án điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên đối với anh Hồng Ph1.

Tại bản kết luận giám định số 21/2024/KLTgTHS-TTPY&GDYK ngày 09/9/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên về xác định:

- 01 vết thương nhỏ vùng cằm trái (tỷ lệ: 01%)
- 01 vết thương nhỏ thái dương phải (tỷ lệ: 01%)
- 01 vết thương nhỏ cung mày trái (tỷ lệ: 03%)
- 01 vết thương nhỏ tai trái (tỷ lệ: 01%)
- 01 vết thương nhỏ má phải (tỷ lệ: 03%)
- 01 vết thương nhỏ vùng cằm (tỷ lệ: 03%)
- 01 vết thương nhỏ cổ phải (tỷ lệ: 02%)

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Hồng Ph1 qua hồ sơ là 13% (*Mười ba phần trăm*), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế hình thành thương tích là do vật dạng sắc hoặc sắc nhọn gây nên.

Tại Kết luận giám định số 391/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Con dao dọc giấy được niêm phong trong hộp cattong kí hiệu D1 không phải là vũ khí.

Sau giám định hoàn lại 01 hộp cattong niêm phong, bên trong có 01 con dao, loại dao dọc giấy, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng, kích thước (9x0,18)cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, kích thước (13x3)cm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Ph đã bồi thường cho bị hại Lê Hồng Ph1 số tiền 60.000.000 đồng, bị hại đã nhận đầy đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKSTL ngày 13/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Nguyễn Ngọc Ph về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát:

Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ph phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ph từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng đến 03 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Ph cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu trong quá trình chấp hành án bị cáo Nguyễn Ngọc Ph thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 3 Điều 92, khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Ph vi phạm nghĩa vụ chấp hành án 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 hộp cattong niêm phong, bên trong có 01 con dao, loại dao dọc giấy, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng, kích thước (9x0,18)cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, kích thước (13x3)cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TL, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: Phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm của Công an xã TL ngày 04/7/2024; Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường do Công an huyện TL lập hồi 15 giờ ngày 06/7/2024; Biên bản làm việc ngày 28/6/2024 tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hưng Yên; Bản kết luận giám định số 21/2024/KLTgTHS-TTPY&GDYK ngày 09/9/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế tỉnh Hưng Yên; Bản kết luận giám định số 391/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên; Lời khai của bị hại Lê Hồng Ph1, những người làm chứng; Bản tự khai và lời khai của bị cáo; Vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Các tài liệu, chứng cứ này phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút tại Phòng thi số 0713 điểm

thi trường THCS và THPT HHT, thuộc thôn TL, xã TL, huyện Tiên Lữ, do bức xúc về việc Lê Hồng Ph1 nợ 200.000 đồng mà Ngọc Ph đòi nhiều lần nhưng không trả nên Nguyễn Ngọc Ph tay phải cầm một con dao dọc giấy, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng, kích thước (9x0,18)cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, kích thước (13x3)cm (do Nguyễn Ngọc Ph mang theo từ trước để dọc giấy thi), tay trái túm vào cổ áo phía sau của Lê Hồng Ph1 rồi kéo về phía sau và dùng dao đâm 6-7 nhát vào vùng cổ, vùng mặt, vùng trán Lê Hồng Ph1. Lê Hồng Ph1 vùng dậy bỏ chạy, Nguyễn Ngọc Ph không đuổi theo Hồng Ph. Hậu quả: Lê Hồng Ph1 bị thương tích và được điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 13%.

Nguyễn Ngọc Ph dùng dao rọc giấy là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát, thể hiện tính côn đồ gây thương tích cho Lê Hồng Ph1 13%. Do vậy hành vi trên của Nguyễn Ngọc Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Nguyễn Ngọc Ph về tội danh và áp dụng điều luật như bản Cáo trạng viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả đối với bị hại; Bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi của Nguyễn Ngọc Ph là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, tính mạng của con người. Xuất phát từ mâu thuẫn rất nhỏ nhặt, bị hại vay của bị cáo 200.000 đồng, bị cáo đã nhiều lần đòi nhưng bị hại không trả dẫn đến việc bị cáo đã dùng dao dọc giấy đâm bị hại nhiều nhát. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

Tại thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, tâm sinh lý và nhận thức hiểu biết xã hội vẫn còn chưa đầy đủ, bản thân bị cáo và gia đình bị cáo sau khi xảy ra sự việc đã nhanh chóng bồi thường cho bị hại, bản thân bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thể hiện việc vẫn có khả năng tự cải tạo, sửa chữa nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của nhà nước và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Hồng Ph1 đã nhận đủ số tiền 60.000.000đồng bị cáo Ngọc Ph bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 con dao dọc giấy được hoàn lại sau giám định là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với hành vi đánh nhau sử dụng dao gây thương cho người khác trong thời điểm diễn ra kì thi trung học phổ thông của Nguyễn Ngọc Ph đã vi phạm Quy chế thi tốt nghiệp, tuy nhiên, do sự việc trên diễn ra trong thời gian ngắn, không ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của phòng thi và không làm ảnh hưởng đến tâm lý của mọi người và bản thân Nguyễn Ngọc Ph đã bị xử lý về hành vi Cố ý gây thương tích nên không xem xét hành vi Gây rối trật tự công cộng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2 Điều 65; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Ph phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ph 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 10/4/2025.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu trong quá trình chấp hành án bị cáo Nguyễn Ngọc Ph thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 3 Điều 92, khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc Ph vi phạm nghĩa vụ chấp hành án 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 hộp cattong niêm phong, bên trong có 01 con dao, loại dao dọc giấy, lưỡi dao bằng kim loại màu sáng, kích thước (9x0,18)cm, chuôi dao bằng nhựa màu vàng, kích thước (13x3)cm.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSTL ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hưng Yên).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Ph phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo và các đương sự có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- VKSND huyện TL;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý